



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

*Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản*

Tháng 8

Số 92 + 93 (15/8/2009)

## MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

21-7-2009	- Quyết định số 3492/QĐ-UBND về việc công bố Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại Ủy ban nhân dân quận - huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	2
-----------	---	---

**17. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đối với trường hợp chuyển nhượng 01 phần nhà ở - đất ở đã có giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở & quyền sử dụng đất ở cho cá nhân**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung cho kịp thời

\* Bước 3: Theo giấy hẹn người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện nhận Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính.

\* Bước 4: Người nộp hồ sơ đến Chi cục Thuế quận - huyện để nộp lệ phí trước bạ và nghĩa vụ tài chính (nếu có).

\* Bước 5: Nộp Giấy xác nhận của cơ quan thuế để nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, theo mẫu (01 bản chính)

+ Hợp đồng (hoặc văn bản) mua bán, tặng cho, đổi, thừa kế nhà ở theo quy định của pháp luật dân sự và nhà ở (01 bản chính).

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở hoặc giấy tờ hợp lệ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở của bên chuyển nhượng (bản sao đã được đăng ký).

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở (01 bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Phòng Công thương huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Chi cục Thuế quận - huyện và UBND phường - xã, thị trấn.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

\* Trường hợp người đề nghị cấp Giấy chứng nhận là người Việt Nam định cư tại nước ngoài hoặc là người nước ngoài phải nộp chứng từ chứng minh thuộc đối tượng được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004;

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai. (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004).

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007).

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính Phủ về thi hành Luật Đất đai. (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005).

\* Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính Phủ về quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 03 tháng 8 năm 2007).

\* Thông tư số 09/2007/TT- ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở.

**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....  
 Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....  
 Thường trú tại:.....  
 Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được *(ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận)*:.....  
 cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....  
 Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau *(chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở)*:

.....  
 .....  
 .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:  
 .....  
 .....  
 .....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
 (ký và ghi rõ họ tên)

**18. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở cho cá nhân**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung cho kịp thời

\* Bước 3: Theo giấy hẹn người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện nhận Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính.

\* Bước 4: Người nộp hồ sơ đến Chi cục Thuế quận - huyện để thực hiện nghĩa vụ tài chính và nộp lệ phí trước bạ (nếu có)

\* Bước 5: Nộp Giấy xác nhận của cơ quan thuế để nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận theo mẫu trong đó nêu rõ lý do mất giấy chứng nhận và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc mất giấy tờ này (01 bản chính)

+ Giấy tờ xác nhận về việc mất Giấy chứng nhận của cơ quan Công an cấp xã nơi bị mất giấy và được đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng một lần trong thời hạn 10 ngày - nộp mẫu tin trên báo hoặc xác nhận của cơ quan đã đăng tin (01 bản chính)

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở, trường hợp hiện trạng không thay đổi thì sử dụng bản vẽ cũ nếu có (01 bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Phòng Công thương huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Chi cục Thuế quận - huyện và Ủy ban nhân phường - xã, thị trấn.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở.



**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....  
 Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....  
 Thường trú tại:.....  
 Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được *(ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận)*:.....  
 cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....  
 Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau *(chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở)*:

.....  
 .....  
 .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:  
 .....  
 .....  
 .....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
 (ký và ghi rõ họ tên)

## **19. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung cho kịp thời

\* Bước 3: Theo giấy hẹn người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện nhận Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính.

\* Bước 4: Người nộp hồ sơ đến Chi cục Thuế quận - huyện để thực hiện nghĩa vụ tài chính và nộp lệ phí trước bạ (nếu có)

\* Bước 5: Nộp Giấy xác nhận của cơ quan thuế để nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận theo mẫu trong đó nêu rõ lý do mất giấy chứng nhận và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc mất giấy tờ này (01 bản chính)

+ Giấy tờ xác nhận về việc mất Giấy chứng nhận của cơ quan Công an cấp xã nơi bị mất giấy và được đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng một lần trong

thời hạn 10 ngày - nộp mẫu tin trên báo hoặc xác nhận của cơ quan đã đăng tin (01 bản chính)

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở, trường hợp hiện trạng không thay đổi thì sử dụng bản vẽ cũ nếu có (01 bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Phòng Công thương huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Chi cục Thuế quận - huyện và UBND phường - xã, thị trấn.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở.

**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....  
 Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....  
 Thường trú tại:.....  
 Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được *(ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận)*:.....  
 cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....  
 Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau *(chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở)*:

.....  
 .....  
 .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:  
 .....  
 .....  
 .....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
 (ký và ghi rõ họ tên)

**20. Thủ tục Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở đối với cá nhân**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 18 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Theo giấy hẹn người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện nhận Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính.

\* Bước 4: Người nộp hồ sơ đến Chi cục Thuế quận - huyện để nộp lệ phí trước bạ và nghĩa vụ tài chính (nếu có).

\* Bước 5: Nộp Giấy xác nhận của cơ quan thuế để nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo mẫu (bản chính)

+ Giấy chứng nhận đã được cấp trước đây; trường hợp hiện trạng nhà ở - đất ở có thay đổi, kèm theo giấy tờ có liên quan đến nội dung thay đổi (01 bản chính)

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở, trường hợp hiện trạng không thay đổi thì sử dụng bản vẽ cũ (nếu có) (01 bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Phòng Công thương huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Chi cục Thuế quận - huyện và UBND phường - xã, thị trấn.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004;

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007)

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở.



**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....  
 Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....  
 Thường trú tại:.....  
 Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được *(ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận)*:.....  
 cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....  
 Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau *(chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở)*:

.....  
 .....  
 .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:  
 .....  
 .....  
 .....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
 (ký và ghi rõ họ tên)

## **21. Thủ tục Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà ở và quyền sử dụng đất ở**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến sáng thứ bảy hàng tuần).

Đối với chuyên viên tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ sẽ tiếp nhận ghi biên nhận.
- Trường hợp chưa đầy đủ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến sáng thứ bảy hàng tuần)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin cấp đổi giấy chứng nhận theo mẫu (2 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (01 bản chính)

+ Bản vẽ sơ đồ về hiện trạng nhà ở, đất ở (02 bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:

Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Công thương huyện; Phòng Quản lý đô thị quận.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở (Mẫu số 1f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

\* Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có một trong các loại giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này mà trên giấy tờ đó ghi tên người khác, kèm theo giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất có chữ ký của các bên có liên quan, nhưng đến trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật, nay được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận là đất không có tranh chấp thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không phải nộp tiền sử dụng đất.

\* Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có hộ khẩu thường trú tại địa phương và trực tiếp sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn ở miền núi, hải đảo, nay được Ủy ban nhân dân xã nơi có đất xác nhận là người đã sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không phải nộp tiền sử dụng đất

\* Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không có các loại giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này nhưng đất đã được sử dụng ổn định từ trước ngày 15 tháng 10 năm 1993, nay được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận là đất không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt đối với nơi đã có quy hoạch sử dụng đất thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không phải nộp tiền sử dụng đất.

\* Hộ gia đình, cá nhân được sử dụng đất theo bản án hoặc quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án, quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã được thi hành thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

\* Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không có các loại giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này nhưng đất đã được sử dụng từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến

trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành, nay được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận là đất không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt đối với nơi đã có quy hoạch sử dụng đất thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và phải nộp tiền sử dụng đất theo quy định của Chính phủ.

\* Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; trường hợp chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003,

\* Luật Nhà ở năm 2005.

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....  
 Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....  
 Thường trú tại:.....  
 Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được *(ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận)*:.....  
 cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....  
 Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau *(chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở)*:

.....  
 .....  
 .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:  
 .....  
 .....  
 .....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
 (ký và ghi rõ họ tên)

## **22. Thủ tục Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất đối với trường hợp hiện trạng nhà ở, đất ở không thay đổi**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 18 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung cho kịp thời

\* Bước 3: Theo giấy hẹn người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện nhận Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính.

\* Bước 4: Người nộp hồ sơ đến Chi cục Thuế quận - huyện để nộp lệ phí trước bạ và nghĩa vụ tài chính (nếu có).

\* Bước 5: Nộp Giấy xác nhận của cơ quan thuế để nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo mẫu (bản chính)

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở, trường hợp hiện trạng không thay đổi thì sử dụng bản vẽ cũ (nếu có) (01 bản chính)

+ Trường hợp hiện trạng nhà ở - đất ở có thay đổi, kèm theo giấy tờ có liên quan đến nội dung thay đổi (01 bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Phòng Công thương huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Chi cục Thuế quận - huyện và UBND phường - xã, thị trấn.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004;

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007)

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở.



**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....  
 Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....  
 Thường trú tại:.....  
 Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được (ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận):.....  
 cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....  
 Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau  
*(chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở):*

.....  
 .....  
 .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:  
 .....  
 .....  
 .....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

### **23. Thủ tục Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở đối với trường hợp hiện trạng nhà ở không thay đổi**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 18 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung cho kịp thời

\* Bước 3: Theo giấy hẹn người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện nhận Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính.

\* Bước 4: Người nộp hồ sơ đến Chi cục Thuế quận - huyện để nộp lệ phí trước bạ và nghĩa vụ tài chính (nếu có).

\* Bước 5: Nộp Giấy xác nhận của cơ quan thuế để nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo mẫu (bản chính)

+ Giấy chứng nhận đã được cấp trước đây;

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở, trường hợp hiện trạng không thay đổi thì sử dụng bản vẽ cũ nếu có (01 bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Phòng Công thương huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Chi cục Thuế quận - huyện và Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004;

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung v/v cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007)

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....  
 Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....  
 Thường trú tại:.....  
 Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được (*ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận*):.....  
 cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....  
 Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau (*chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở*):

.....  
 .....  
 .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:  
 .....  
 .....  
 .....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

## **24. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sở hữu công trình xây dựng đối với cá nhân trong nước**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ quy định cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung cho kịp thời

\* Bước 3: Theo giấy hẹn người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện nhận Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính.

\* Bước 4: Người nộp hồ sơ đến Chi cục Thuế quận - huyện để tính lệ phí trước bạ và nghĩa vụ tài chính (nếu có)

\* Bước 5: Nộp Giấy xác nhận của cơ quan thuế và nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng theo mẫu của Bộ xây dựng (2 bản chính)

+ Bản sao các giấy tờ (01 bản chính và 01 bản sao):

Giấy phép xây dựng đối với nhà ở thuộc diện phải xin phép xây dựng kèm Biên bản kiểm tra công trình hoàn thành hoặc biên bản nghiệm thu công trình hoàn thành

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

- Hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, đổi thừa kế nhà ở kèm Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan theo quy định

- Hợp đồng cho thuê đất giữa cá nhân và bên cho thuê đất có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.

- Giấy tờ liên quan về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây

- + Bản vẽ sơ đồ nhà ở, công trình xây dựng quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ quy định cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng (02 bản chính)

- + Trường hợp người đề nghị cấp giấy chứng nhận là người đại diện khai trình, phải có giấy cam kết (02 bản chính) và giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người tạo lập nhà đất theo quy định của pháp luật về dân sự và hôn nhân gia đình (02 bản sao)

- \* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- \* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

- \* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có

- \* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Phòng Công thương huyện; Phòng Quản lý đô thị quận

- \* Cơ quan phối hợp (nếu có): Chi cục Thuế quận - huyện, UBND phường - xã, thị trấn nơi có công trình xây dựng.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có):

- \* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở: 100.000 đồng.

- \* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng: 500.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004;

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ quy định cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng.

\* Thông tư số 13/2005/TT-BXD ngày 05 tháng 8 năm 2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sở hữu công trình xây dựng.

\* Công văn số 265/UBND-ĐT ngày 13 tháng 01 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về kinh phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sở hữu công trình xây dựng theo Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ

\* Công văn số 2187/SXD-CCQNĐ ngày 02 tháng 4 năm 2008 của Sở Xây dựng về việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình cho cá nhân theo Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ quy định cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng.



**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY  
CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG  
ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.  
(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở,  
hết trang ghi thay đổi)**

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....  
 Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....  
 Thường trú tại:.....  
 Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở  
 đã được (ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận):.....  
 cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....  
 Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy  
 chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau  
 (chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở):

.....  
 .....  
 .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:  
 .....  
 .....  
 .....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
 (Ký và ghi rõ họ tên)

**25. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sở hữu công trình xây dựng đối với cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ quy định cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung cho kịp thời

\* Bước 3: Theo giấy hẹn người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện nhận Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính.

\* Bước 4: Người nộp hồ sơ đến Chi cục Thuế quận để tính lệ phí trước bạ và nghĩa vụ tài chính (nếu có)

\* Bước 5: Nộp Giấy xác nhận của cơ quan thuế và nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng theo mẫu của Bộ xây dựng (2 bản chính)

+ Bản sao các giấy tờ (01 bản chính và 01 bản sao)

Giấy tờ chứng minh thuộc diện được sở hữu nhà ở theo quy định

Hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, đổi thừa kế nhà ở, công trình xây dựng kèm Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan theo quy định

Hợp đồng thuê đất giữa cá nhân với bên cho thuê đất có chứng nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Giấy tờ liên quan về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, công trình xây dựng (02 bản chính),

+ Trường hợp người đề nghị cấp giấy chứng nhận là người đại diện khai trình, phải có giấy cam kết (02 bản chính) và giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người tạo lập nhà đất theo quy định của pháp luật về dân sự và hôn nhân gia đình (02 bản sao)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Phòng Công thương huyện; Phòng Quản lý đô thị quận

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Chi cục thuế quận - huyện, UBND phường - xã, thị trấn nơi có công trình xây dựng.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có):

\* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở: 100.000 đồng.

\* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng: 500.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004;

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ quy định cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng.

\* Thông tư số 13/2005/TT-BXD ngày 05 tháng 8 năm 2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sở hữu công trình xây dựng.

\* Công văn số 2187/SXD-CCQNĐ ngày 02 tháng 4 năm 2008 của Sở Xây dựng về việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình cho cá nhân theo Nghị định số 95/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ quy định cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng.

**PHỤ LỤC 1**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở**

(Mẫu áp dụng đối với nhà ở đề nghị cấp giấy chứng nhận lần đầu)

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân (hoặc Sở Xây dựng).....**

Tên tôi là: .....CMND số:..... cấp ngày...../...../.....

Thường trú tại:.....

.....Số DT:.....

Đại diện cơ quan (nếu là tổ chức xin cấp giấy CN):.....

Đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định số 95/2005/NĐ-CP cho người đứng tên chủ sở hữu sau đây (hoặc cơ quan):

Địa chỉ nhà ở (căn hộ):.....

Diện tích sàn (nhà ở, căn hộ):.....m<sup>2</sup>. Số tầng (tầng):.....

Kết cấu nhà:.....

Cấp, hạng nhà ở:..... Năm xây dựng:.....

DT sàn nhà phụ:.....m<sup>2</sup> (nếu có).

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:..... cấp ngày...../...../.....

DT đất ở .....m<sup>2</sup>. Sử dụng riêng: .....m<sup>2</sup>. Sử dụng chung: .....m<sup>2</sup>

Thửa đất số:.....

Đất được giao:.....Đất thuê:.....HĐ thuê đất số:.....

Thời gian thuê từ: ngày ..... tháng ..... năm..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau (ghi rõ bản chính hoặc bản sao):

Tôi cam đoan những lời khai, bản vẽ sơ đồ nhà ở (tạ trang sau) là đúng sự thực, có trách nhiệm tạo mọi điều kiện để nhân viên chính quyền kiểm tra, đo đạc lại, nộp chi phí cấp giấy và các khoản tài chính theo quy định của Nhà nước.

**Xác nhận của UBND cấp xã**

..... ngày ..... tháng .... năm .....

(đối với trường hợp người đề nghị cấp giấy chứng nhận có nhà ở, công trình xây dựng thuộc diện quy định tại điểm g hoặc điểm h khoản 1.1 Mục 1 Phần II của Thông tư số 13/TT-BXD ngày 05/8/2005 của Bộ Xây dựng

**Người viết đơn**

(ký, ghi rõ họ tên, nếu là tổ chức phải đóng dấu)

**PHỤ LỤC 1**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở**

(Mẫu áp dụng đối với nhà ở đề nghị cấp giấy chứng nhận lần đầu)

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân (hoặc Sở Xây dựng).....**

Tên tôi là: .....CMND số:..... cấp ngày...../...../.....

Thường trú tại: .....  
Số DT: .....

Đại diện cơ quan (nếu là tổ chức xin cấp giấy CN): .....

Đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định số 95/2005/NĐ-CP cho người đứng tên chủ sở hữu sau đây (hoặc cơ quan):

Địa chỉ nhà ở (căn hộ): .....

Diện tích sàn (nhà ở, căn hộ):.....m<sup>2</sup>. Số tầng (tầng): .....

Kết cấu nhà: .....

Cấp, hạng nhà ở:..... Năm xây dựng: .....

DT sàn nhà phụ:.....m<sup>2</sup> (nếu có).

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:..... cấp ngày...../...../.....

DT đất ở .....m<sup>2</sup>. Sử dụng riêng: .....m<sup>2</sup>. Sử dụng chung: .....m<sup>2</sup>

Thửa đất số: .....

Đất được giao:.....Đất thuê:.....HĐ thuê đất số:.....

Thời gian thuê từ: ngày ..... tháng ..... năm..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau (ghi rõ bản chính hoặc bản sao):

Tôi cam đoan những lời khai, bản vẽ sơ đồ nhà ở (tạ trang sau) là đúng sự thực, có trách nhiệm tạo mọi điều kiện để nhân viên chính quyền kiểm tra, đo đạc lại, nộp chi phí cấp giấy và các khoản tài chính theo quy định của Nhà nước.

**Xác nhận của UBND cấp xã**

..... ngày ..... tháng .... năm .....

(đối với trường hợp người đề nghị cấp giấy chứng nhận có nhà ở, công trình xây dựng thuộc diện quy định tại điểm g hoặc điểm h khoản 1.1 Mục 1 Phần II của Thông tư số 13/TT-BXD ngày 05/8/2005 của Bộ Xây dựng

**Người viết đơn**

(ký, ghi rõ họ tên, nếu là tổ chức phải đóng dấu)

**PHỤ LỤC 02**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

(Mẫu áp dụng đối với nhà ở đề nghị cấp giấy chứng nhận lần đầu)

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân .....**

Tên tôi là: ..... CMND số: ..... cấp ngày...../...../.....

Thường trú tại: .....

Số DT: .....

Đại diện cơ quan (nếu là tổ chức xin cấp giấy CN): .....

Đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định số 95/2005/NĐ-CP cho người đứng tên chủ sở hữu sau đây (hoặc cơ quan):

1. Tên công trình: .....

Địa chỉ CT: .....

Các thông số của từng hạng mục công trình xây dựng (chỉ ghi công trình chính):

a) Tên hạng mục công trình thứ nhất: .....

- Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng: .....

- Diện tích sàn xây dựng hoặc công suất: .....m<sup>2</sup>

- Kết cấu chủ yếu: .....

- Số tầng: .....

- Năm xây dựng: .....

b) Tên hạng mục công trình từ thứ 2 đến thứ n (bổ sung vào phần sau và ghi nội dung như công trình thứ nhất)

2. Đất có công trình xây dựng

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: ..... cấp ngày...../...../.....

Thửa đất số: .....

Diện tích đất.....m<sup>2</sup>. Sử dụng riêng: .....m<sup>2</sup>. Sử dụng chung: .....m<sup>2</sup>

HĐ thuê đất số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Thời gian thuê từ: ngày ..... tháng ..... năm..... đến ngày ..... tháng ..... năm.....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau (ghi rõ bản chính hoặc bản sao):

1.

2.

3.

4.

5.

Tôi cam đoan những lời khai là đúng sự thực, có trách nhiệm tạo mọi điều kiện để nhân viên chính quyền kiểm tra, đo đạc lại, nộp chi phí cấp giấy và các khoản tài chính theo quy định của Nhà nước.

**Xác nhận của UBND cấp xã**

..... ngày ..... tháng .... năm .....

(đối với trường hợp người đề nghị cấp giấy chứng nhận có nhà ở, công trình xây dựng thuộc diện quy định tại điểm g hoặc điểm h khoản 1.1 Mục 1 Phần II của Thông tư số 13/TT-BXD ngày 05/8/2005 của Bộ Xây dựng

**Người viết đơn**

(ký, ghi rõ họ tên, nếu là tổ chức phải đóng dấu)



**26. Thủ tục Đăng ký cập nhật biến động thay đổi chủ sở hữu do mua bán, chuyển nhượng một phần nhà ở, đất ở có giấy tờ hợp lệ khác (giấy trắng) mà không phải là giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (giấy hồng), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy đỏ).**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

- Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung cho kịp thời

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Giấy tờ liên quan về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản chụp)

+ Hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, đổi nhà ở theo quy định kèm bản vẽ hiện trạng mua bán đã thẩm tra (bản chính)

+ Bản photo Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan.

+ Quyết định cấp số nhà (01 bản chụp)

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường nơi nhà đất tọa lạc.

- Kết quả thủ tục hành chính: Văn bản xác nhận

- Lệ phí (nếu có): 15.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 08 tháng 10 năm 2006) quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2007)

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ về thi hành Luật đất đai (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005)

**27. Thủ tục Đăng ký cập nhật biến động thay đổi chủ sở hữu do mua bán, chuyển nhượng nhà ở, đất ở có giấy tờ hợp lệ khác (giấy trắng) mà không phải là giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (giấy hồng), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy đỏ)**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung cho kịp thời

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Giấy tờ liên quan về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản sao)

+ Hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, đổi thừa kế nhà ở theo quy định. (bản chính)

+ Bản pho to Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường nơi nhà đất tọa lạc

- Kết quả thủ tục hành chính: Văn bản xác nhận

- Lệ phí (nếu có): 15.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 08 tháng 10 năm 2006) quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004) về thi hành Luật Đất đai.

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007) về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai.

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

**28. Thủ tục Đăng ký cập nhật biến động do mua bán, chuyển nhượng trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở & quyền sử dụng đất ở (Giấy hồng cũ theo Nghị định 60/NĐ-CP; Nghị định 61/NĐ-CP)**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn để người đến nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin đăng ký biến động về quyền sử dụng (theo mẫu) (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản chụp)

+ Hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, đổi thừa kế nhà ở theo quy định (bản chính)

+ Bản photo Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận; Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn nơi nhà đất tọa lạc.

- Kết quả thủ tục hành chính: Văn bản xác nhận

- Lệ phí (nếu có): 15.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn xin đăng ký biến động về quyền sử dụng đất (Mẫu 14/ĐK)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 60/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị;

\* Nghị định số 61/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ về mua bán và kinh doanh nhà ở

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai. (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004)

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung v/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007)

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG VỀ SỬ DỤNG ĐẤT**

**Kính gửi:** .....

**Mẫu số 14/ĐK**

**PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**  
**Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:**  
.....Giờ.....phút, ngày...../...../.....  
Quyển số....., Số thứ tự.....  
**Người nhận hồ sơ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**I. KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT**

*(Xem hướng dẫn cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã viết)*

**1. Người sử dụng đất:**

1.1. Tên người sử dụng đất (*Viết chữ in hoa*).....  
.....  
.....

1.2. Địa chỉ:.....  
.....

**2. Thửa đất được quyền sử dụng:**

2.1. Thửa đất số:.....; 2.2. Tờ bản đồ số:.....;

2.3. Địa chỉ tại:.....  
.....

2.4. Diện tích thửa đất:..... m<sup>2</sup>; 2.5. Mục đích sử dụng đất:.....;

2.6. Thời hạn sử dụng đất:.....;

2.7. Nguồn gốc sử dụng đất: .....

2.8. Có hạn chế về quyền sử dụng đất: .....

2.9. Tài sản gắn liền với đất:.....  
.....

2.10. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Số phát hành..... (*Số in ở trang 1 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*)

- Số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất: ....., ngày cấp...../...../.....

**3. Nội dung đăng ký biến động và lý do biến động:**

.....  
.....  
.....

**4. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thửa đất nói trên

- .....

- .....

- .....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Người viết đơn**

(Ký, ghi rõ họ tên)



<b>II. KẾT QUẢ THẨM TRA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>	
..... ..... ..... ..... .....	
Ngày.....tháng.....năm..... <b>Người thẩm tra</b> (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)	Ngày.....tháng.....năm..... <b>Thủ trưởng Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất</b> (Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn viết đơn**

- Đơn này dùng trong các trường hợp: Người sử dụng đất đổi tên; giảm diện tích thửa đất do thiên tai; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi nghĩa vụ tài chính về đất đai;

- Đề gửi đơn: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì đề gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường; tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì đề gửi Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Điểm 1 ghi tên và địa chỉ của người sử dụng đất như trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm các thông tin như sau: đối với cá nhân ghi rõ họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND; đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài và cá nhân nước ngoài ghi họ, tên, năm sinh, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp hộ chiếu, quốc tịch; đối với hộ gia đình ghi chữ "Hộ ông/bà" và ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của cả vợ và chồng người đại diện cùng sử dụng đất; trường hợp quyền sử dụng đất là tài sản chung của cả vợ và chồng thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp CMND của vợ và chồng; đối với tổ chức thì ghi tên tổ chức, ngày tháng năm thành lập, số và ngày, cơ quan ký quyết định thành lập hoặc số giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;

- Điểm 2 ghi các thông tin về thửa đất như trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

- Điểm 3 ghi rõ nội dung trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cần thay đổi, nội dung đó thay đổi như thế nào, lý do thay đổi; ví dụ "Xin đổi tên chủ hộ sử dụng đất thành Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 27/10/1973 vì chủ hộ cũ đã chết";

- Người viết đơn ký và ghi rõ họ tên ở cuối phần khai của người sử dụng đất; trường hợp ủy quyền viết đơn thì người được ủy quyền ký, ghi rõ họ tên và ghi (được ủy quyền); đối với tổ chức sử dụng đất phải ghi họ tên, chức vụ người viết đơn và đóng dấu của tổ chức.

**29. Thủ tục Xác nhận sự thay đổi trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở & quyền sử dụng đất ở do mua bán, chuyển nhượng một phần nhà ở, đất ở trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở & quyền sử dụng đất ở (Giấy hồng theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ)**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin đăng ký biến động về quyền sử dụng (theo mẫu) (01 bản chính)

+ Hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, đổi thừa kế nhà ở theo quy định pháp luật về dân sự và nhà ở, kèm theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây của bên nhận chuyển nhượng (01 bản chính)

+ Bản photo Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường nơi nhà đất tọa lạc

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn xin đăng ký biến động về quyền sử dụng đất (Mẫu 14/ĐK)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004) về thi hành Luật Đất đai.

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007) về quy định bổ sung v/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005)

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG VỀ SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: .....

## Mẫu số 14/ĐK

PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:

.....Giờ.....phút, ngày...../...../.....

Quyển số....., Số thứ tự.....

Người nhận hồ sơ

(Ký, ghi rõ họ tên)

## I. KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

(Xem hướng dẫn cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã viết)

## 1. Người sử dụng đất:

1.1. Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa).....

1.2. Địa chỉ:.....

## 2. Thửa đất được quyền sử dụng:

2.1. Thửa đất số:.....; 2.2. Tờ bản đồ số:.....;

2.3. Địa chỉ tại:.....

2.4. Diện tích thửa đất:.....m<sup>2</sup>; 2.5. Mục đích sử dụng đất:.....;

2.6. Thời hạn sử dụng đất:.....;

2.7. Nguồn gốc sử dụng đất: .....

2.8. Có hạn chế về quyền sử dụng đất: .....

2.9. Tài sản gắn liền với đất:.....;

## 2.10. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Số phát hành..... (Số in ở trang 1 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

- Số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất: ....., ngày cấp...../...../.....

## 3. Nội dung đăng ký biến động và lý do biến động:

## 4. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thửa đất nói trên

- .....

- .....

- .....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

<b>II. KẾT QUẢ THẨM TRA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>	
..... ..... ..... ..... .....	
Ngày.....tháng.....năm..... <b>Người thẩm tra</b> (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)	Ngày.....tháng.....năm..... <b>Thủ trưởng Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất</b> (Ký tên, đóng dấu)

### Hướng dẫn viết đơn

- Đơn này dùng trong các trường hợp: Người sử dụng đất đổi tên; giảm diện tích thửa đất do thiên tai; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi nghĩa vụ tài chính về đất đai;

- Đề gửi đơn: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì đề gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường; tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì đề gửi Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Điểm 1 ghi tên và địa chỉ của người sử dụng đất như trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm các thông tin như sau: đối với cá nhân ghi rõ họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND; đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài và cá nhân nước ngoài ghi họ, tên, năm sinh, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp hộ chiếu, quốc tịch; đối với hộ gia đình ghi chữ "Hộ ông/bà" và ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của cả vợ và chồng người đại diện cùng sử dụng đất; trường hợp quyền sử dụng đất là tài sản chung của cả vợ và chồng thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp CMND của vợ và chồng; đối với tổ chức thì ghi tên tổ chức, ngày tháng năm thành lập, số và ngày, cơ quan ký quyết định thành lập hoặc số giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;

- Điểm 2 ghi các thông tin về thửa đất như trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

- Điểm 3 ghi rõ nội dung trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cần thay đổi, nội dung đó thay đổi như thế nào, lý do thay đổi; ví dụ "Xin đổi tên chủ hộ sử dụng đất thành Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 27/10/1973 vì chủ hộ cũ đã chết";

- Người viết đơn ký và ghi rõ họ tên ở cuối phần khai của người sử dụng đất; trường hợp ủy quyền viết đơn thì người được ủy quyền ký, ghi rõ họ tên và ghi (được ủy quyền); đối với tổ chức sử dụng đất phải ghi họ tên, chức vụ người viết đơn và đóng dấu của tổ chức.

**30. Thủ tục Đăng ký cập nhật biến động do thừa kế trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở & quyền sử dụng đất ở (Giấy hồng cũ theo Nghị định số 60/NĐ-CP; Nghị định số 61/NĐ-CP)**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin đăng ký thừa kế về quyền sử dụng (theo mẫu), (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản chụp)

+ Các loại giấy tờ như sau:

Văn bản khai nhận thừa thừa kế, Thỏa thuận phân chia thừa kế, di chúc (bản chính)

Trích lục bản án hoặc quyết định của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực pháp luật về giải quyết tranh chấp, phân chia thừa kế theo quy định, kèm bản chính Biên bản hoặc xác nhận đã thi hành án.

+ Bản pho to Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan (kèm bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận; Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn nơi nhà đất tọa lạc.

- Kết quả thủ tục hành chính: Văn bản xác nhận

- Lệ phí (nếu có): 15.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn xin đăng ký biến động về quyền sử dụng đất (Mẫu 16/ĐK)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 60/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị.

\* Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ về mua bán và kinh doanh nhà ở.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004).

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện



quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007).

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005).

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02/08/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Mẫu số 16/ĐK**

**ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ THỪA KẾ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**  
(Trường hợp thừa kế theo pháp luật mà người thừa kế là duy nhất)

**Kính gửi:** .....

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ  
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  
.....Giờ.....phút, ngày...../...../.....  
Quyển số ....., Số thứ tự.....  
  
Người nhận hồ sơ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**I- KÊ KHAI NHẬN THỪA KẾ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

*(Xem hướng dẫn cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)*

**1. Người xin đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất:**

1.1. Tên người sử dụng đất (*Viết chữ in hoa*):.....  
.....  
.....

1.2. Địa chỉ:.....

**2. Người để thừa kế quyền sử dụng đất:**

2.1. Tên người sử dụng đất (*Viết chữ in hoa*):.....  
.....

2.2. Địa chỉ : .....

**3. Thửa đất xin đăng ký thừa kế quyền sử dụng:**

3.1. Thửa đất số: .....; 3.2. Tờ bản đồ số:.....;

3.3. Địa chỉ thửa đất: .....

3.4. Diện tích thửa đất:.....m<sup>2</sup>; 3.5. Mục đích sử dụng đất:.....;

3.6. Thời hạn sử dụng đất:.....;

3.7. Nguồn gốc sử dụng đất:.....

3.8. Tài sản gắn liền với đất:.....  
.....

3.9. Nghĩa vụ tài chính về đất đai:.....

3.10. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Số phát hành:..... (*Số in ở trang 1 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*)

- Số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất:.....; ngày cấp ...../...../.....

3.11. Giấy tờ khác:.....

**4. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:**

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thửa đất trên

- .....

- .....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người để thừa kế trong việc sử dụng thửa đất mà tôi được nhận thừa kế.

....., ngày .... tháng ... năm .....

**Người viết đơn**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

<b>II- CHỨNG THỰC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN</b>	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
Ngày..... tháng..... năm ..... <b>Cán bộ địa chính</b> (Ký, ghi rõ họ tên)	Ngày..... tháng..... năm ..... <b>TM. Ủy ban nhân dân</b> <b>Chủ tịch</b> (Ký tên, đóng dấu)

### Hướng dẫn viết đơn

- Đơn này dùng trong trường hợp người để thừa kế quyền sử dụng đất không có di chúc và người nhận thừa kế quyền sử dụng đất là duy nhất theo pháp luật.

- Đề gửi đơn: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nhận thừa kế thì đề gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường; tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận thừa kế thì đề gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Điểm 1 ghi tên và địa chỉ của người xin đăng ký thừa kế theo quy định sau đây:

\* Đối với cá nhân thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND, địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

\* Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài sử dụng đất thì ghi họ, tên, năm sinh, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp hộ chiếu, quốc tịch, địa chỉ tạm trú tại Việt Nam.

\* Đối với hộ gia đình thì ghi chữ "Hộ ông (hoặc bà)" và họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của chủ hộ gia đình, số và ngày cấp sổ hộ khẩu của hộ, địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của hộ gia đình;

\* Đối với tổ chức thì ghi tên tổ chức; số hiệu, ngày và nơi ký quyết định thành lập, giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; địa chỉ trụ sở của tổ chức sử dụng đất; đối với cơ sở tôn giáo thì ghi tên của cơ sở tôn giáo và địa chỉ theo đơn vị hành chính; đối với cộng đồng dân cư thì ghi "cộng đồng dân cư", tên của cộng đồng dân cư đó và địa chỉ theo đơn vị hành chính;

- Điểm 2 và điểm 3 ghi tên, địa chỉ của người sử dụng đất đã để thừa kế và thông tin về thừa kế để thừa kế như trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trường hợp tài sản gắn liền với đất đã đăng ký quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật thì ghi thông tin về tài sản như trên giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với tài sản đó.

- Người làm đơn phải ký, ghi rõ họ tên ở cuối "Phần kê khai nhận thừa kế quyền sử dụng đất"; đối với tổ chức sử dụng đất phải ghi họ tên, chức vụ người viết đơn và đóng dấu của tổ chức; trường hợp ủy quyền viết đơn thì người được ủy quyền ký, ghi rõ họ tên và ghi (được ủy quyền).

### **31. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở diện thừa kế**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (theo mẫu) (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản chụp)

+ Các loại giấy tờ như sau:

• Văn bản khai nhận thừa thừa kế, Thỏa thuận phân chia thừa kế, di chúc (bản chính)

• Trích lục bản án hoặc quyết định của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực pháp luật về giải quyết tranh chấp, phân chia thừa kế theo quy định, kèm bản chính Biên bản hoặc xác nhận đã thi hành án.

+ Bản pho to Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường nơi nhà đất tọa lạc

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (Mẫu 1a/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003; có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Xây dựng năm 2003; có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005; có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004)

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung v/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007)

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005).

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 11587/SXD-CCQNĐ ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Sở Xây dựng về hướng dẫn tạm thời công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở



Tôi cam đoan và chịu hoàn toàn trước pháp luật về nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thực và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo.

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Người viết đơn**

(Ký, ghi rõ họ tên)

## II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ

- Tình trạng tranh chấp, khiếu nại về nhà đất: .....
- Quy hoạch xây dựng: .....
- Quyết định hoặc thông báo giải tỏa, phá dỡ: .....
- Nằm trong khu vực cấm xây dựng hoặc lấn chiếm mốc giới bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật, di tích lịch sử, văn hóa đã xếp hạng:.....
- Thời điểm tạo lập, năm xây dựng nhà:.....
- Nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất:.....
- .....
- Số thửa: .....tờ số..... bản đồ theo nền bản đồ cũ.
- Số thửa: .....tờ số..... bản đồ theo nền bản đồ địa chính chính quy.
- Tách ra từ thửa số: .....tờ số..... loại bản đồ (nếu có).....
- Địa chỉ cũ của nhà, đất xin cấp giấy chứng nhận (nếu có):  
Số nhà ..... đường (khu phố, ấp): .....
- phường (xã)....., quận (huyện).....

Ngày..... tháng..... năm .....

**TM. Ủy ban nhân dân**

**Chủ tịch**

(Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn viết đơn:** Tên người sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở: nếu đã kết hôn thì ghi đủ thông tin của cả 2 người, nếu chưa kết hôn thì chỉ ghi thông tin của người xin cấp giấy chứng nhận và ở phần họ tên ghi chú «chưa kết hôn»

- Nếu có nhiều đồng sở hữu, đồng thừa kế thì ghi rõ họ tên năm sinh, CMND (hộ chiếu), hộ khẩu thường trú của từng người và mối quan hệ với người đề nghị cấp giấy chứng nhận.
- Nguồn gốc, thời điểm tạo lập nhà ở, sử dụng đất ở: ghi rõ nguồn gốc và thời điểm tạo lập nhà ở, đất ở thông qua các hình thức như xây dựng mới, nhận chuyển đổi, nhận chuyển nhượng, được thừa kế, được tặng cho; nếu có nguồn gốc khác thì ghi cụ thể nguồn gốc đó và thời điểm bắt đầu sở hữu nhà ở và thời điểm sử dụng đất ở.
- Các thông tin về nhà ở, đất ở ghi theo đúng các nội dung thể hiện tại bản vẽ sơ đồ hiện trạng nhà ở đất ở (nộp kèm hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận).



**32. Thủ tục Đăng ký cập nhật thay đổi hiện trạng trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở & quyền sử dụng đất ở (Giấy hồng cũ theo Nghị định 60/NĐ-CP; Nghị định 61/NĐ-CP)**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin đăng ký biến động về quyền sử dụng (theo mẫu) (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản sao)

+ Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi về nhà ở - đất ở như Giấy phép xây dựng, Biên bản nghiệm thu công trình xây dựng (bản chính)

+ Bản pho to Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận; Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn nơi nhà đất tọa lạc.

- Kết quả thủ tục hành chính: Văn bản xác nhận

- Lệ phí (nếu có):

\* 15.000 đồng/lần tại quận

\* 7.500 đồng/lần tại huyện.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn xin đăng ký biến động về quyền sử dụng đất (Mẫu 14/ĐK)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 60/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị.

\* Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ về mua bán và kinh doanh nhà ở.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004).

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007).

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005).

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG VỀ SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: .....

## Mẫu số 14/ĐK

PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:

..... Giờ.....phút, ngày...../...../.....

Quyển số....., Số thứ tự.....

Người nhận hồ sơ

(Ký, ghi rõ họ tên)

## I. KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

(Xem hướng dẫn cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã viết)

## 1. Người sử dụng đất:

1.1. Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa).....

1.2. Địa chỉ:.....

## 2. Thửa đất được quyền sử dụng:

2.1. Thửa đất số:.....; 2.2. Tờ bản đồ số:.....;

2.3. Địa chỉ tại:.....

2.4. Diện tích thửa đất:.....m<sup>2</sup>; 2.5. Mục đích sử dụng đất:.....;

2.6. Thời hạn sử dụng đất:.....;

2.7. Nguồn gốc sử dụng đất: .....

2.8. Có hạn chế về quyền sử dụng đất: .....

2.9. Tài sản gắn liền với đất:.....;

## 2.10. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Số phát hành..... (Số in ở trang 1 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

- Số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất: ....., ngày cấp...../...../.....

## 3. Nội dung đăng ký biến động và lý do biến động:

## 4. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thửa đất nói trên

- .....

- .....

- .....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

<b>II. KẾT QUẢ THẨM TRA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>	
..... ..... ..... ..... .....	
Ngày.....tháng.....năm..... <b>Người thẩm tra</b> (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)	Ngày.....tháng.....năm..... <b>Thủ trưởng Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất</b> (Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn viết đơn**

- Đơn này dùng trong các trường hợp: Người sử dụng đất đổi tên; giảm diện tích thửa đất do thiên tai; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi nghĩa vụ tài chính về đất đai;

- Đề gửi đơn: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì đề gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường; tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì đề gửi Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Điểm 1 ghi tên và địa chỉ của người sử dụng đất như trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm các thông tin như sau: đối với cá nhân ghi rõ họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND; đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài và cá nhân nước ngoài ghi họ, tên, năm sinh, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp hộ chiếu, quốc tịch; đối với hộ gia đình ghi chữ "Hộ ông/bà" và ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của cả vợ và chồng người đại diện cùng sử dụng đất; trường hợp quyền sử dụng đất là tài sản chung của cả vợ và chồng thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp CMND của vợ và chồng; đối với tổ chức thì ghi tên tổ chức, ngày tháng năm thành lập, số và ngày, cơ quan ký quyết định thành lập hoặc số giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;

- Điểm 2 ghi các thông tin về thửa đất như trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.;

- Điểm 3 ghi rõ nội dung trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cần thay đổi, nội dung đó thay đổi như thế nào, lý do thay đổi; ví dụ "Xin đổi tên chủ hộ sử dụng đất thành Nguyễn Huy Hoàng, sinh ngày 27/10/1973 vì chủ hộ cũ đã chết";

- Người viết đơn ký và ghi rõ họ tên ở cuối phần khai của người sử dụng đất; trường hợp ủy quyền viết đơn thì người được ủy quyền ký, ghi rõ họ tên và ghi (được ủy quyền); đối với tổ chức sử dụng đất phải ghi họ tên, chức vụ người viết đơn và đóng dấu của tổ chức.

**33. Thủ tục Đăng ký cập nhật biến động do tách thửa hoặc Hợp thửa trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở & quyền sử dụng đất ở (Giấy hồng cũ theo Nghị định số 60/NĐ-CP; Nghị định số 61/NĐ-CP)**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin tách thửa đất, hợp thửa đất theo mẫu (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản chụp)

+ Hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, đổi thửa kể nhà ở theo quy định (bản chính).

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở đất ở, Bản vẽ hiện trạng mua bán (tặng cho) một phần

+ Bản photo Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 39 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận; Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn nơi nhà đất tọa lạc.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có):

\* Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Tại quận: 25.000 đồng/giấy

Tại huyện: Không thu

\* Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở: 100.000 đồng/giấy

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn xin tách thửa đất, hợp thửa đất (Mẫu 17/ĐK)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 60/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị;

\* Nghị định số 61/CP ngày 05 tháng 7 năm 1994 của Chính phủ về mua bán và kinh doanh nhà ở;

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở (có hiệu lực ngày 08 tháng 10 năm 2006)

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004).

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007).

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005).

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định bổ sung việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai

\* Quyết định số 19/2009/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quy định về diện tích đất đất tối thiểu sau khi tách thửa.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.



VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../TB-VPĐKQSDĐ

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

## THÔNG BÁO

### Về việc cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính

**Kính gửi:** .....

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thông báo việc chỉnh lý bản sao hồ sơ địa chính của xã .....; như sau:

#### 1. Thừa đất có thay đổi:

1.1. Thừa đất số:.....

1.2. Tờ bản đồ số: .....

1.3. Tên người sử dụng đất: .....

#### 2. Thừa đất sau khi thay đổi:

2.1. Thừa đất số:.....

2.2. Tờ bản đồ số: .....

2.3. Nội dung thay đổi:.....

.....

.....

.....

#### 3. Lý do thay đổi: .....

.....

4. Các tài liệu của hồ sơ địa chính cần được cập nhật, chỉnh lý gồm: .....

.....

5. Kèm theo bản trích sao này có các giấy tờ sau đây:

- Bản sao trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thể hiện đường ranh giới khu vực thừa đất có thay đổi (nếu có).

- .....

- .....

Đề nghị ..... chỉnh lý biên động vào các tài liệu của hồ sơ địa chính như đã nói tại điểm 2 theo đúng quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Giám đốc**

**Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất**

(Ký tên, đóng dấu)

*Ghi chú: Trường hợp có nhiều thửa đất biến động trong cùng một vụ việc thì tại điểm 1.1 ghi số hiệu của các thửa đất có biến động;*

*- Trường hợp một thửa đất tách thành nhiều thửa thì tại điểm 1.2 ghi tổng số thửa đất mới tách và lập danh sách các thửa đất mới tách theo mẫu số 18/ĐK kèm theo.*

**34. Thủ tục Xác nhận sự thay đổi trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở & quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở (Giấy hồng theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ)**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đổi chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở (theo mẫu) (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản sao)

+ Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi về nhà ở - đất ở như Giấy phép xây dựng, Biên bản nghiệm thu công trình xây dựng. (bản chính)

+ Bản pho to Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường quận, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường nơi nhà đất tọa lạc

- Kết quả thủ tục hành chính: Cập nhật bổ sung trên giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng/lần

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở (Mẫu 1f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004).

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung v/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007).

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005).

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họhọ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....  
 Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....  
 Thường trú tại:.....  
 Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....  
 Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được *(ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận)*:.....  
 cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....  
 Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau *(chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở)*:

.....  
 .....  
 .....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:  
 .....  
 .....  
 .....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**Người viết đơn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**35. Thủ tục Đăng bộ giao dịch trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (giấy hồng cũ) do chuyển nhượng toàn bộ nhà ở, đất ở**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần).

Chuyên viên tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết biên nhận trao cho người nộp hồ sơ.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến sáng thứ bảy hàng tuần).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp trước đây (bản chính)

+ Hợp đồng (hoặc văn bản) mua bán, tặng cho, đổi, thừa kế theo quy định, tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan.

\* Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bản chính và 01 bản chụp).

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn nơi nhà đất tọa lạc.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận
- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng/giấy
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai năm 2003; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.

\* Luật Nhà ở năm 2005; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ về thi hành Luật đất đai (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005)

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về mức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 11587/SXD-CCQNĐ ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Sở Xây dựng về hướng dẫn tạm thời công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở

\* Công văn số 4599/HD-LS ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân.



**36. Thủ tục Đăng bộ mua bán nhà ở, đất ở đối với trường hợp nhà ở, đất ở có giấy tờ hợp lệ khác (giấy trắng) mà không phải là giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (giấy hồng), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy đỏ)**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần).

Chuyên viên tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết biên nhận trao cho người nộp hồ sơ.
- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận Giấy chứng nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Văn phòng Ủy ban nhân dân quận (trong giờ hành chính từ thứ hai đến sáng thứ bảy hàng tuần).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Giấy tờ về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (bản chính).

+ Hợp đồng (hoặc văn bản) mua bán, tặng cho, đổi, thừa kế theo quy định, tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan.

\* Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bản chính và 01 bản chụp).

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận.

- \* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường nơi nhà đất tọa lạc.
- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận
- Lệ phí (nếu có): 15.000đồng/lần
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:
  - \* Luật Đất đai năm 2003; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2004.
  - \* Luật Nhà ở năm 2005; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2006.
  - \* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.
  - \* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.
  - \* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai.
  - \* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ về thi hành Luật đất đai (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005).
  - \* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.
  - \* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.
  - \* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh.
  - \* Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
  - \* Văn bản số 4599/HD-LS ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân.

**37. Thủ tục Điều chỉnh thông tin trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đối với cá nhân.**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận, nêu rõ lý do xác nhận thay đổi nội dung trên Giấy chứng nhận (theo mẫu) (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản sao)

+ Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết:

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện;  
Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có

- Kết quả thủ tục hành chính: Xác nhận sự thay đổi thông tin hoặc giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng/giấy

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007) về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định bổ sung việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào số tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....

Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....

Thường trú tại:.....

Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được (*ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận*):.....  
cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc: .....

Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau (*chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở*):

.....

.....

.....

.....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:

.....

.....

.....

.....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người viết đơn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**38. Thủ tục Xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến sáng thứ bảy hàng tuần).

Đối với chuyên viên tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ sẽ tiếp nhận ghi biên nhận.
- Trường hợp chưa đầy đủ thì hướng dẫn một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến sáng thứ bảy hàng tuần).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo mẫu (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận đã được cấp trước đây (bản chính)

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở theo hiện trạng mới (01 bản chính)

+ Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi nhà ở, đất ở (01 bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:

Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất;

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Công thương huyện; Phòng Quản lý đô thị quận.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng/giấy

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở (Mẫu số 1f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật đất đai năm 2003;

\* Luật Nhà ở năm 2005

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004)

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ (về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007)

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005)

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định bổ sung việc cấp giấy chứng nhận quyền sử



dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 11587/SXD-CCQNĐ ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Sở Xây dựng về hướng dẫn tạm thời công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở

\* Công văn số 4599/HD-LS ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ  
Vào số tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số.....Số thứ tự.....

Người nhận hồ sơ  
(ký và ghi rõ họ, tên)

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....

Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....

Thường trú tại:.....

Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được (*ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận*):.....

cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc: .....

Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau (*chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở*):

.....  
.....  
.....  
.....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:

.....  
.....  
.....  
.....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người viết đơn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

### **39. Thủ tục Xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở do xây dựng**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn một lần để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận- huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận theo mẫu (nêu rõ lý do xác nhận thay đổi nội dung trên Giấy chứng nhận (01 bản chính))

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp (01 bản chính và 01 bản chụp)

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở theo hiện trạng mới (01 bản chính)

+ Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi về nhà ở - đất ở như Giấy phép xây dựng, Biên bản nghiệm thu công trình xây dựng. (bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Quản lý đô thị quận; Phòng Công thương huyện

- Kết quả thủ tục hành chính: Văn bản xác nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng /giấy

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai. (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004)

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về quy định bổ sung v/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007)

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005)

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 11587/SXD-CCQNĐ ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Sở Xây dựng về hướng dẫn tạm thời công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở

\* Công văn số 4599/HD-LS ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY  
CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG  
ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.  
(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở,  
hết trang ghi thay đổi)**

**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào số tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....

Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....

Thường trú tại:.....

Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được (ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận):.....

cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc: .....

Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau (chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở):

.....

.....

.....

.....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:

.....

.....

.....

.....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người viết đơn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**40. Thủ tục Xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở do chuyển nhượng một phần**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đối chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn một lần để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận theo mẫu, nêu rõ lý do xác nhận thay đổi nội dung trên Giấy chứng nhận (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản sao)

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở theo hiện trạng mới (01 bản chính)

+ Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi về nhà ở - đất ở (bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận- huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng/giấy

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004)

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007) về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài



nguyên và Môi trường về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định bổ sung việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 19/2009/QĐ-UBND ngày 25 tháng 2 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quy định về diện tích đất tối thiểu sau khi tách thửa.

\* Công văn số 11587/SXD-CCQNĐ ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Sở Xây dựng về hướng dẫn tạm thời công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở

\* Công văn số 4599/HD-LS ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ Vào số tiếp nhận hồ sơ:  Quyền số.....Số thứ tự.....  Người nhận hồ sơ (ký và ghi rõ họ, tên)
---

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....

Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....

Thường trú tại:.....

Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được (*ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận*):.....

cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc: .....

Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau (*chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở*):

.....

.....

.....

.....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:

.....

.....

.....

.....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người viết đơn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**41. Thủ tục Xác nhận thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đối với cá nhân**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

+ Đối với người nộp hồ sơ: khi đến nộp hồ sơ mang theo bản chính Tờ khai lệ phí trước bạ có liên quan để đổi chiếu.

+ Đối với công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp làm lại hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần và buổi sáng thứ bảy)

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận theo mẫu, nêu rõ lý do xác nhận thay đổi nội dung trên Giấy chứng nhận (01 bản chính)

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước đây (01 bản chính và 01 bản sao)

+ Bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở theo hiện trạng mới (01 bản chính)

+ Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi về nhà ở - đất ở (bản chính)

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận - huyện

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Tài nguyên và Môi trường quận - huyện; Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Không có.

- Kết quả thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí (nếu có): 50.000 đồng/giấy

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở (Mẫu 01f/CN)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Luật Đất đai 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Xây dựng năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004

\* Luật Nhà ở năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2006

\* Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai. (có hiệu lực ngày 16 tháng 11 năm 2004)

\* Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ (có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2007) về quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai

\* Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ (có hiệu lực ngày 06 tháng 5 năm 2005).

\* Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định bổ sung việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai.

\* Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý hồ sơ địa chính.

\* Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở tại thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 106/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo Nghị định 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Quyết định số 19/2009/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quy định về diện tích đất tối thiểu sau khi tách thửa.

\* Công văn số 11587/SXD-CCQNĐ ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Sở Xây dựng về hướng dẫn tạm thời công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.

\* Công văn số 2719/SXD-CCQNĐ ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Sở Xây dựng về việc ban hành “Cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ” phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở

\* Công văn số 4599/HD-LS ngày 16 tháng 5 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, XÁC NHẬN THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở, GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở.**  
*(Bao gồm cả cấp đổi do chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở, hết trang ghi thay đổi)*

**Phụ lục 1 - Mẫu số 1f/CN**

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ  
Vào số tiếp nhận hồ sơ:

Quyển số.....Số thứ tự.....

Người nhận hồ sơ  
(ký và ghi rõ họ, tên)

**Kính gửi: UBND quận (huyện).....**

Tên tôi là: .....CMND (hộ chiếu) số:.....

Cấp ngày .....tháng ..... năm ....., nơi cấp.....

Thường trú tại:.....

Lý do đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Địa chỉ nhà ở xin cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận:.....

Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được (*ghi tên cơ quan cấp giấy chứng nhận*):.....

cấp ngày .....; mã số GCN:..... số hồ sơ gốc:.....

Đề nghị cấp đổi (cấp lại, xác nhận thay đổi) Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho những người đứng tên chủ sở hữu sau (*chỉ ghi trong trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở*):

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Tôi cam đoan những lời kê khai trong đơn là đúng sự thực, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giấy tờ kèm theo và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đúng thời hạn theo quy định của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người viết đơn**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*

**42. Thủ tục Cấp và điều chỉnh số nhà**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy hàng tuần).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận quyết định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy hàng tuần).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin cấp số nhà có xác nhận và đề xuất của chính quyền địa phương nơi căn nhà tọa lạc (theo mẫu).

+ Bản sao có chứng thực giấy tờ liên quan đến căn nhà.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết:

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện:  
Không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Quản lý đô thị quận; Phòng Công thương huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường

- Kết quả thủ tục hành chính: Quyết định hành chính

- Lệ phí (nếu có):

- 20.000 đồng /căn

- 100.000 đồng/khu (do chủ đầu tư chịu chi phí)

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- \* Đơn xin cấp số nhà

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- \* Đối với các trường hợp xin cấp số nhà mới ở các khu vực đã được cấp số nhà, người dân phải làm đơn gửi Ủy ban nhân dân quận, huyện để được xét cấp số nhà.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- \* Quyết định số 1958/1998/QĐ-UB-QLĐT ngày 13 tháng 4 năm 1998 Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành qui chế cấp số nhà và chỉnh sửa số nhà trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- \* Hướng dẫn số 5229/HĐ-ĐBN ngày 15 tháng 5 năm 1998 của Sở Nhà đất về thực hiện cấp số nhà và chỉnh sửa số nhà trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP SỐ NHÀ**

**Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN (HUYỆN).....**

Tôi tên là: .....

Giấy CMND số: .....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

.....

Nguồn gốc nhà:.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nguồn gốc đất:.....

.....

.....

.....

.....

.....

Lý do xin cấp số nhà:.....

.....

.....

.....

.....

**Đề xuất của UBND phường - xã**  
**(Công an phường - xã)**

Ngày tháng năm  
**Người làm đơn**  
**(ký tên và ghi rõ họ tên)**

**43. Thủ tục Cấp mới, cấp đổi số nhà**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy hàng tuần).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hướng dẫn một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận quyết định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy hàng tuần).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin cấp số nhà có xác nhận và đề xuất của chính quyền địa phương nơi căn nhà tọa lạc (theo mẫu).

+ Bản sao có chứng thực giấy tờ liên quan đến căn nhà.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện; Phòng Quản lý đô thị quận; Phòng Công thương huyện.

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường

- Kết quả thủ tục hành chính: Quyết định hành chính

- Lệ phí (nếu có):

- 20.000 đồng/căn
- 100.000 đồng/khu

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

\* Đơn xin cấp số nhà

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Đối với các trường hợp xin cấp số nhà mới ở các khu vực đã được cấp số nhà, người dân phải làm đơn gửi Ủy ban nhân dân quận, huyện để được xét cấp số nhà.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Quyết định số 1958/1998/QĐ-UB-QLĐT ngày 13 tháng 4 năm 1998 Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành qui chế cấp số nhà và chỉnh sửa số nhà trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

\* Hướng dẫn số 5229/HĐ-ĐBN ngày 15 tháng 5 năm 1998 của Sở Nhà đất về thực hiện cấp số nhà và chỉnh sửa số nhà trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP SỐ NHÀ**

**Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN (HUYỆN).....**

Tôi tên là: .....

Giấy CMND số: .....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

.....

Nguồn gốc nhà:.....

.....

.....

.....

.....

Nguồn gốc đất:.....

.....

.....

.....

.....

Lý do xin cấp số nhà:.....

.....

.....

.....

**Đề xuất của UBND phường - xã**  
(Công an phường - xã)

Ngày tháng năm  
**Người làm đơn**  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**44. Thủ tục Trích lục sổ nhà**

- Trình tự thực hiện:

\* Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định.

\* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần).

Khi nhận hồ sơ nhân viên tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

\* Bước 3: Nhận kết quả giải quyết hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - huyện (trong giờ hành chính từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ 7 hàng tuần).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

\* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp phó bản có ý kiến đề xuất của Ủy ban nhân dân phường.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

\* Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân quận

\* Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có

\* Cơ quan trực tiếp thực hiện: Trưởng Phòng Quản lý đô thị quận; Trưởng Phòng Công Thương huyện;

\* Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân phường

- Kết quả thủ tục hành chính: Quyết định hành chính

- Lệ phí (nếu có):

- 10.000 đồng/1 lần tại quận;
- 5.000 đồng/lần tại huyện
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:
- \* Đơn đề nghị điều chỉnh quyết định (cấp) đổi số nhà
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

\* Quyết định số 1958/1998/QĐ-UB-QLĐT ngày 13 tháng 4 năm 1998 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy chế cấp và chỉnh sửa số nhà trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

\* Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÓ BẢN**  
**QUYẾT ĐỊNH (CẤP) ĐỔI SỐ NHÀ**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận.....

Tôi tên (chữ in hoa): .....nam (nữ).....

CMND số: .....

Hộ khẩu thường trú:.....

Nay tôi làm đơn này đề nghị cấp phó bản quyết định cấp (đổi) số nhà:

Quyết định số:..... ký ngày .....

Số nhà mới: .....

đường..... phường .....

Lý do cấp phó bản: .....

.....  
.....  
.....  
.....

**Ý kiến đề xuất của UBND phường**

*Tp. HCM, ngày tháng năm*  
**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Xem tiếp Công báo số 94 + 95)*

---

---

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: [tcb@tphcm.gov.vn](mailto:tcb@tphcm.gov.vn)

Website: [www.congbao.hochiminhcity.gov.vn](http://www.congbao.hochiminhcity.gov.vn)

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

**Giá: 10.000 đồng**